

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TKD22B3**

Năm học: **22-23**

Mã MH/MĐ: **MH01185**

Học kỳ: **01**

Tên MH/MĐ: **Pháp luật**

Số TC: **1**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2253403021691	Võ Thành Đạt	30/07/2006				9	8.0				5.3		6.5
2	2253403021692	Nguyễn Hoàng Long	26/04/2007				6	8.0				5.0		5.9
3	2253403021694	Lê Thị Kim	23/12/2007				6	8.0				5.0		5.9
4	2253403021695	Lâm Gia Huệ	10/11/2007				6	8.0				5.3		6.1
5	2253403021697	Trần Thị Anh	01/11/2007				6	7.0				5.0		5.7
6	2253403021699	Nguyễn Ngọc Minh	12/07/2007				6	7.0				5.0		5.7
7	2253403021700	Trần Lý Thị Tuyết	13/04/2007				6	7.0				5.0		5.7
8	2253403021701	Nguyễn Quỳnh Nhi	14/04/2007				6	7.0				5.0		5.7
9	2253403021702	Phan Thị Yến	15/07/2007				6	7.0				5.5		6.0
10	2253403021704	Trần Thị Kim Nhung	06/11/2004				6	7.0				5.0		5.7
11	2253403021705	Lê Ngọc Quý	12/11/2007				8	8.0				5.0		6.2
12	2253403021706	Nguyễn Thị Kim Quyên	29/07/2007				6	7.0				5.0		5.7
13	2253403021708	Lê Phước Sang	27/01/2006				7	8.0				5.0		6.1
14	2253403021712	Trần Võ Nguyễn Thông	11/11/2007				9	8.0				2.8	7.3	7.7
15	2253403021713	Dương Thị Anh Thư	04/09/2007				6	8.0				2.3	7.8	7.6
16	2253403021714	Lương Văn Chí Toàn	12/07/2007				8	8.0				2.8	5.3	6.4
17	2253403021717	Lê Thị Thu Trang	12/03/2007				6	7.0				6.5		6.6
18	2253403021718	Nguyễn Thị Ngọc Yến	26/06/2006				8	9.0				5.0		6.5
19	2253403021719	Trần Ngọc Tường Duy	02/01/2006				7	8.0				5.0		6.1
20	2253403021720	Lê Hải Duyên	04/04/2006				6	8.0				5.0		5.9
21	2253403021721	Nguyễn Thị Kim Huệ	02/06/2006				8	8.0				7.3		7.6
22	2253403021722	Lê Thị Kim Loan	13/09/2007				6	8.0				5.0		5.9
23	2253403021723	Mai Thiện Nhân	21/02/2007				6	7.0				5.0		5.7
24	2253403021724	Nguyễn Hữu Phúc	12/03/2005				6	8.0				5.0		5.9
25	2253403021725	Nguyễn Thị Ngọc Tuyết	11/06/2006				8	8.0				5.0		6.2

Châu Đốc, ngày 18 tháng 7 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Quang Huy